

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN BA ĐÌNH  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **150/2021/HSST**  
Ngày 22 tháng 6 năm 2021

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Ngọc Long**

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà **Nguyễn Thị Thanh Phượng**

2. Bà **Phạm Thị Kim Dung**

*- Thư ký phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Vân Anh** – Thẩm tra viên

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình tham gia phiên tòa:*

Bà **Ngô Thị Thu Thủy** – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội đưa ra xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 110/2021/TL - HSST ngày 07 tháng 6 năm 2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 194/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2021 đối với:

\* Bị cáo: **Trần Đức T**, sinh ngày 07 tháng 01 năm 2003; Hộ khẩu thường trú: Không xác định; Chỗ ở trước khi bị bắt: số 7, hẻm 661/25/2 đường B, phường C, quận H, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Văn hóa: 4/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Họ và tên bố: Trần Trịnh T, sinh năm 1971; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1983; gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai; Nhân thân: 01 tiền sự, 01 tiền án: Ngày 23/01/2019, Công an phường Điện Biên, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản (hết thời hiệu); Ngày 23/12/2019 (Phạm tội lúc 16 tuổi, 4 tháng, 14 ngày): Tòa án nhân dân quận H xử 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ra trại ngày 14/4/2020. Phạm tội ít nghiêm trọng, khi phạm tội dưới 18 tuổi. Không coi là có án tích. Hiện tạm giam từ ngày 11/5/2021 tại Trại tạm giam số I - Công an thành phố Hà Nội. Số giam: 2746A2/21B. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh **Nguyễn Mạnh H**, sinh năm 1999; Nơi ở: Số 31A, hẻm 72, ngách 73, ngõ 40 phố Q, phường N, quận T, thành phố Hà Nội. Có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa.

- Người đại diện của bị cáo và là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: ông **Trần Trịnh T**, sinh năm 1971; Địa chỉ: số 7, hẻm 661/25/2 đường B, phường C, quận H, thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng chiều ngày 30/11/2020, Vũ Nhật An (sinh năm: 2001; Đăng ký hộ khẩu: Số 51 Thủ Lệ, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội) điều khiển xe máy Honda Wave màu đen, BKS: 29B2 – 067.25 chở Trần Đức T đến chơi điện tử tại số 108A3 Thành Công, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội. Khoảng 15 phút sau, A điều khiển xe rời khỏi quán, Tài ở lại tiếp tục chơi điện tử. Đến 19 giờ 00 phút cùng ngày, A quay lại cửa hàng điện tử đón T đi về, A dựng xe máy trước quán điện tử rồi đi vào trong quán gọi T ra ngoài. T ra ngoài cửa quán thì bảo An đợi rồi sang vỉa hè đối diện bên đường để đi vệ sinh. Trong lúc đi vệ sinh, Tài quan sát thấy chiếc xe máy Honda Wave màu trắng đen bạc BKS: 29G1 – 707.37 là tài sản của anh Nguyễn Mạnh H (sinh năm: 1999; địa chỉ: số 31A hẻm 72 ngách 73 ngõ 40 Q, phường N, quận T, thành phố Hà Nội) đang dựng trên vỉa hè, chìa khóa xe cắm ở ổ khóa điện. Thấy tài sản dễ sơ hở, Tài nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe máy trên nên tiến tới chỗ chiếc xe ngồi lên yên và đẩy lùi xe xuống lòng đường, hướng đầu xe về phía phố Nguyễn Hồng. Tài dùng chân phải đạp cần nổ, rồi vào số điều khiển xe phóng đi tẩu thoát. A quan sát thấy T trộm cắp được xe máy và tẩu thoát nên cũng điều khiển xe đi theo. Khi đuổi kịp T, An hỏi Tài: “Xe vừa ăn à?” (tức là xe vừa trộm cắp à), Tài trả lời “ừ”. Sau đó A điều khiển xe về nhà, còn Tài điều khiển chiếc xe máy vừa trộm cắp được đến cửa hàng điện thoại số 105 ngõ 179 Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai của anh Nguyễn Nhất Long (sinh năm: 1994; đăng ký hộ khẩu: 105 ngõ 179 Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội) giới thiệu người mua xe. Qua Long giới thiệu, T đã bán chiếc xe trộm cắp được với giá 1.500.000 (Một triệu năm trăm nghìn) đồng cho một người đàn ông chưa xác định rõ nhân thân lai lịch tại quán nước đối diện số 53 ngõ 13 Lĩnh Nam, phường Mai Động, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội. Tài đưa cho Long 200.000 đồng. Số tiền bán xe, Tài đã tiêu xài hết. Cơ quan điều tra đã dẫn giải đối tượng Trần Đức T đến quán nước đối diện số 53 ngõ 13 Lĩnh Nam, phường Mai Động, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội nhưng chưa xác định được người mua xe, không có camera và nhân chứng chứng kiến việc mua bán xe.

Ngày 05/12/2020, Trần Đức T đến Công an phường Thành Công tự thú, khai nhận hành vi trộm cắp chiếc xe máy Honda Wave màu trắng đen bạc BKS: 29G1 - 707.37 dựng tại vỉa hè đối diện số 109A3 Thành Công, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Tại Cơ quan điều tra, Vũ Nhật A trình bày nhìn thấy Tài ngồi lên chiếc xe máy Honda Wave trắng, lùi xe xuống lòng đường, vặn chìa khoá xe cắm ở xe, dùng chân phải đạp cần nổ máy chiếc xe rồi điều khiển xe từ phố Thành Công hướng ra phố Nguyễn Hồng. A điều khiển xe đuổi theo hỏi T “Xe vừa ăn được à”. Tài trả lời “Ừ” rồi điều khiển xe đi mất. A hiểu là xe T vừa trộm cắp được.

Cơ quan điều tra đã cho Vũ Nhật A nhận dạng nam thanh niên trong video thu được có hành vi dắt chiếc xe máy honda Wave màu trắng, đạp cần khởi động điều khiển xe tẩu thoát là Trần Đức T.

Sau khi đối tượng Trần Đức T khai nhận hành vi trộm cắp tài sản như trên, Cơ quan điều tra đã dẫn giải Tài đến địa điểm thực hiện hành vi trộm cắp và đã xác định được người bị hại là anh Nguyễn Mạnh H. Tại cơ quan điều tra, anh H khai nhận như sau: Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 30/11/2020, anh H có đề 01 (Một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, mang BKS: 29G1 - 707.37, dựng trên vỉa hè đối diện số 109A3 tập thể Thành Công, thuộc phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội để vào cửa hàng số 109A3 làm việc, do sơ ý nên anh H vẫn để chìa khóa xe cắm trên ổ khóa điện của xe. Khoảng 19 giờ 10 phút cùng ngày, anh H ra để lấy xe thì phát hiện chiếc xe đã bị trộm cắp mất.

Bản kết luận định giá số 200/KLĐG-HĐĐGTS ngày 15/12/2020 của Hội đồng định giá kết luận giá trị của chiếc xe trên tại thời điểm bị trộm cắp là 10.000.000 (Mười triệu đồng chẵn).

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Nhất L trình bày: Vào khoảng cuối tháng 11/2020, khi anh Long đang ở cửa hàng kinh doanh ốp điện thoại tại số 105 ngõ 179 Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thì Trần Đức T điều khiển 01 xe máy Honda wave màu trắng đến và hỏi “anh có mua xe không?”. Anh Long từ chối và Tài điều khiển xe đi. Anh L không giới thiệu cho Tài người mua xe tại quán nước đối diện 53 ngõ 13 Lĩnh Nam. Cơ quan điều tra đã cho Tài và anh Nguyễn Nhất L đối chất. Tại buổi đối chất anh L vẫn không thừa nhận việc giới thiệu cho Tài người mua xe. Do đó không đủ căn cứ để xử lý Long về hành vi Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

Đối với hành vi không tố giác tội phạm của Vũ Nhật An do chưa đủ yếu tố cấu thành tội nên Cơ quan điều tra không đề cập tới.

Cáo trạng số 105/CT - VKS ngày 26 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội truy tố Trần Đức T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ.

Kiểm sát viên - Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm vụ án và đưa ra những chứng cứ, lý lẽ luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về hành vi phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Đề nghị về hình phạt: Áp dụng khoản 1, Điều 173; Điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 và khoản 2 Điều 586 Bộ luật dân sự năm 2015,

- Buộc bị cáo và ông Trần Trịnh T là bố đẻ bị cáo phải liên đới bồi thường trả cho anh Nguyễn Mạnh H số tiền 10.000.000 (Mười triệu) đồng.

Ngày 12/5/2021, bị cáo có đơn rút yêu cầu trợ giúp pháp lý do không còn nhu cầu trợ giúp pháp lý; bị cáo đã đủ 18 tuổi kể từ ngày 07/01/2021, có thể tự mình bào chữa tại phiên tòa.

Người đại diện của bị cáo và là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – ông Trần Trịnh T: Bị cáo phạm tội khi chưa đủ thành niên, vẫn còn chưa chín chắn, gia đình có một phần lỗi do chưa quan tâm, quản lý, giáo dục bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội, bị cáo đồng ý với tội danh mà viện kiểm sát đã truy tố không có tranh luận, bào chữa gì. Nội dung lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt vì bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình, sớm trở về với gia đình.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, bị hại, người làm chứng.

#### NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Quá trình giải quyết vụ án, các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, về trình tự, về thủ tục quy định của bộ Luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không có khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa hôm nay: Người bị hại đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt và bị cáo đã thừa nhận toàn bộ diễn biến vụ án đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 30/11/2020, tại khu vực vỉa hè đối diện quán điện tử số 108A3 Thành Công, phường Thành Công, quận Ba Đình, bị cáo đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng đen bạc, BKS: 29G1 - 707.37 trị giá 10.000.000 đồng của anh Nguyễn Mạnh H. Hiện không thu hồi được chiếc xe. Anh H yêu cầu bị cáo bồi thường trị giá chiếc xe là 10.000.000 đồng.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; lời khai của bị hại, người làm chứng, kết luận định giá tài sản cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Tính đến ngày phạm tội trong vụ án này bị cáo 17 tuổi 10 tháng 23 ngày đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự về mọi tội phạm. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo Trần Đức T đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Thông qua diễn biến vụ án và quá trình thẩm vấn công khai tại phiên tòa cho thấy hành vi của bị cáo xâm hại đến quyền sở hữu tài sản, gây mất an toàn và trật tự công cộng được luật hình sự bảo vệ.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có một tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản đã hết thời hiệu và 01 tiền án về tội cùng loại nhưng không được coi là có án tích nên không là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhưng được xác định là có nhân thân xấu. Tài sản trộm cắp chưa thu hồi trả lại cho người bị hại cũng như chưa bồi thường thiệt hại cho người bị hại. như vậy cần áp dụng mức hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử xét thấy thái độ của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dưới 18 tuổi phạm tội nên áp dụng nguyên tắc xử lý đối với người dưới 18 tuổi phạm tội, bị cáo được áp dụng tình tiết “*Người phạm tội tự thú*” do ngày 05 tháng 12 năm 2020 bị cáo đã ra Công an phường Thành Công để đầu thú về hành vi phạm tội của mình nên áp dụng điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự và các biện pháp tư pháp:

Về trách nhiệm dân sự: Tại thời điểm phạm tội, bị cáo 17 tuổi 10 tháng 23 ngày, phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại bằng tài sản của mình; tuy nhiên tại phiên tòa ngày hôm nay, qua lời trình bày của bị cáo thể hiện bị cáo không có tài sản. Do đó, buộc bị cáo và ông Trần Trịnh T là bố đẻ của bị cáo có trách nhiệm liên đới bồi thường cho bị hại số tiền 10.000.000 đồng là giá trị của chiếc xe máy bị thiệt hại.

Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát luận tội, áp dụng Điều luật, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự phù hợp đối với nhân thân, hành vi phạm tội của bị cáo nên chấp nhận; về phần xử lý vật chứng phù hợp các quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[7] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm. Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các căn cứ, nhận định của Hội đồng xét xử;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ khoản 1, Điều 173; Điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo **Trần Đức T 09 (Chín)** tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11 tháng 5 năm 2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 và khoản 2 Điều 586 Bộ luật dân sự năm 2015,

- Buộc bị cáo và ông Trần Trịnh T là bố đẻ bị cáo phải liên đới bồi thường trả cho anh Nguyễn Mạnh H số tiền 10.000.000 (*Mười triệu*) đồng.

- Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; điểm a, điểm c khoản 1 Điều 23, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Bị cáo phải nộp 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí Hình sự sơ thẩm và 500.000 (*Năm trăm nghìn*) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày 22 tháng 6 năm 2021; bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ./.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo, Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình;
- Trại tạm giam số 1 Công an TP Hà Nội;
- Công an quận Ba Đình;
- Chi cục THA dân sự quận Ba Đình;
- UBND phường C, quận H, thành phố Hà Nội;
- UBND xã Vĩnh Gia, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Long